TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày 11/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tưởng và bà Lý Thuý Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HS ngày 29/8/2018, đối với bị cáo:

Hà Doãn Đ, sinh ngày 07/01/1997, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Xóm 3, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Doãn T (đã chết) và bà Triệu Thị Kim L, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 30/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2017 (Bản án số 106); tiền sự: Ngày 18/5/2016, Công an xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng (chưa chấp hành); ngày 10/6/2016 Công an xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

** Bị hại:*

1. Anh Đinh Văn S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

3. Anh Kiều Mạnh H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Triệu Thanh H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh ngày 18/7/2001; người đại diện hợp pháp của Hoàng Văn Đ: Bà Hoàng Thị H (mẹ đẻ Hoàng Văn Đ);

Nơi cư trú: Xóm 9, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Anh Đ, bà H vắng mặt.

3. Anh Lê Hùng M, sinh ngày 05/6/2000; nơi cư trú: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/10/2017, Hà Doãn Đ (có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản) đang ở nhà thì Lê Hùng M và Hoàng Văn Đ đến chơi. Đ, Đ và M nảy sinh ý định trộm cắp quần áo để mặc, tất cả cùng đi đến khu tập thể Nhà máy xi măng T, quan sát thấy dãy tập thể nhà ba tầng phía ngoài không có cổng ra vào, các cửa phòng đều đóng. Đ, M và Đ đi lên tầng 2, lấy trên dây phơi ngoài hành lang trước cửa phòng 207 01 áo phông ba lỗ màu đen, 01 áo phông ba lỗ màu tím, 01 áo thun kiểu dáng thể thao dài tay, màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu đen và 01 đôi giầy nam màu đen (để trên thềm hành lang) của anh Đinh Văn S. Sau đó tiếp tục đi lên tầng 3, lấy trên dây phơi ngoài hành lang trước cửa phòng 303 01 chiếc quần soóc màu đen, ghi có sọc kẻ màu xanh, 01 chiếc áo thun kiểu dáng thể thao dài tay màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu vàng cam, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen của anh Nguyễn Văn Đ.

Sau đó cả ba đi về nhà Đ để chia tài sản trộm cắp, khi đi qua khu tập thể cổng không có cánh cửa, phía trong các phòng trong khu tập thể đã đóng cửa, có phòng đã tắt điện. Đ, M và Đ đi vào trong tìm quần áo để trộm cắp, khi đi qua cổng của khu tập thể, cả ba thấy cạnh trụ cổng ra vào phía bên trái có 02 chuồng gà của gia đình anh Kiều Mạnh H thì cùng bàn nhau trộm cắp gà về thịt ăn, Đ bắt 02 con gà mái loại gà ta lông màu vàng, mỗi con nặng 1,5kg và 01 con gà trống, loại gà ta nặng 1,5kg trong chuồng. Sau đó M, Đ, Đ tiếp tục đi vào trong khu tập thể thì thấy trước cửa phòng số 18 có dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 22K7- xxxx của anh Triệu Thanh H, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa. Đ, M và Đ bàn nhau lấy xe mô tô để chở các tài sản vừa trộm cắp về nhà Đ, sau đó sẽ mang xe trả lại chỗ cũ. Bàn bạc xong, M, Đ, Đ dắt khiêng xe mô tô qua bậc thềm cuối hành lang, ra khỏi cổng khu tập thể rồi Đ điều khiển xe chở M và Đ mang quần áo và gà về nhà Đ, sau đó mang xe mô tô biển số 22K7-XXXX để lại sân phía sau phòng 18 của khu tập thể. Sau đó tất cả đi về nhà Đ chia tài sản đã trộm cắp, Đ lấy 01 đôi giầy da màu đen, 01 chiếc áo thun kiểu

dáng thể thao dài tay màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu vàng cam, 01 chiếc áo thun dáng thể thao dài tay, màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu đen; M lấy 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen, 01 chiếc quần soóc màu đen ghi, có sọc kẻ dọc quần màu xanh, 01 chiếc áo phông ba lỗ màu đen, 01 chiếc áo phông ba lỗ màu tím; Đ không lấy tài sản gì. Còn 03 con gà đem thịt cùng nhau ăn.

Tại Kết luận số 142 ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 đôi giầy đã qua sử dụng loại giầy nam, giá trị còn lại là 120.000đ; 01 chiếc quần soóc đã qua sử dụng màu đen, ghi, có sọc kẻ dọc quần màu xanh, giá trị còn lại là 50.000đ; 01 chiếc áo phông ba lỗ đã qua sử dụng, màu đen, giá trị còn lại là 10.000đ; 01 chiếc áo phông ba lỗ đã qua sử dụng, màu tím, giá trị còn lại là 10.000đ; 01 chiếc áo phông cộc tay đã qua sử dụng, màu đen, giá trị còn lại là 60.000đ; 01 chiếc áo thun kiểu dáng áo thể thao dài tay đã qua sử dụng, màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu vàng cam, giá trị còn lại là 140.000đ; 01 chiếc áo thun kiểu dáng áo thể thao dài tay đã qua sử dụng, màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu đen, giá trị còn lại là 160.000đ; 02 con gà mái, loại gà ta, lông màu vàng mỗi con nặng 1,5 kg. Giá trị tài sản là 360.000đ; 01 con gà trống, loại gà ta, lông màu vàng nặng 1,5 kg. Giá trị tài sản là 180.000đ; 01 xe mô tô biển số 22K7 - XXXX, giá trị còn lại là 6.800.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSTP ngày 30/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Hà Doãn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hà Doãn Đ, đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hà Doãn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Doãn Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Bị hại nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận gì. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Hà Doãn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi

phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Doãn Đ tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/10/2017, tại khu tập thể Nhà máy xi măng T. Hà Doãn Đ đã có hành vi trộm cắp 01 áo phông ba lỗ màu đen, 01 chiếc áo phông ba lỗ màu tím, 01 áo thun kiểu dáng thể thao dài tay, 01 đôi giầy da nam màu đen, tổng trị giá 300.000 đồng của anh Đinh Văn S; 01 chiếc quần soóc màu đen, 01 chiếc áo thun kiểu dáng thể thao dài tay màu ghi, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen, tổng trị giá 250.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ; 02 con gà mái, mỗi con nặng 1,5kg và 01 con gà trống, nặng 1,5kg, tổng trị giá 540.000 đồng của anh Kiều Mạnh H. Tổng cộng, Hà Doãn Đ trộm cắp tài sản trị giá 1.090.000đ *(Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).*

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại có tổng trị giá dưới mức định lượng của tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo có 01 tiền sự, ngày 10/6/2016 Công an xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 30/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại Nguyễn Văn Đ xin giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền ở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân của bị cáo, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, có căn cứ.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Số tài sản bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Văn Đ, Đinh Văn S đã được thu hồi và trả lại đủ cho anh Đ và anh S. Tài sản bị cáo trộm cắp của anh Kiều Mạnh H không thu hồi được. Các bị hại Nguyễn Văn Đ, Đinh Văn S, Kiều Mạnh H không yêu cầu, đề nghị gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 đôi giầy da màu đen; 01 áo thun kiểu dáng thể thao dài tay màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu vàng cam; 01 áo thun dáng thể thao dài tay, màu ghi, có kẻ sọc liền tay màu đen; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 quần soóc màu đen ghi, có sọc kẻ dọc quần màu xanh; 01 chiếc áo phông ba lỗ màu đen; 01 chiếc áo phông ba lỗ màu tím. Ngày 05/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử lý vật chứng số 125, trả lại số tài sản trên cho bị hại Nguyễn Văn Đ và Đinh Văn S, nên không đề cấp giải quyết.

[9]. Đối với hành vi của Lê Hùng M, Hoàng Văn Đ trộm cắp tài sản, nhưng giá trị tài sản dưới 2.000.000đ, không bị xử phạt hành chính hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản. Đối với hành vi của Đ, M và Đ lấy xe mô tô của anh Triệu Thanh H để chở tài sản trộm cắp sau đó tự trả lại, không có mục đích chiếm đoạt, nên không cấu thành tội trộm cắp tài sản hoặc tội sử dụng trái phép tài sản. Ngày 27/3/2018, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109 đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép tài sản; Quyết định số 110, 111 đối với M, Đ về hành vi sử dụng trái phép tài sản và trộm cắp tài sản (quần, áo), mức phạt 1.500.000 đồng/người, nên không đề cập giải quyết.

[10]. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Doãn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hà Doãn Đ 07 (Bảy) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/5/2018.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Bị cáo Hà Doãn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang ;
- VKS ND thành phố Tuyên Quang ;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn